

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số:17/2017/HSST
Ngày 15/11/2017.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vàng Đình Vi.

Nghề nghiệp: Cán bộ

Đơn vị công tác: Ủy ban nhân dân xã T, huyện B.

2. Ông Nguyễn Quốc Nghi.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Đơn vị công tác: Đảng uỷ xã N, huyện B.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký
Toà án nhân dân huyện B - tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng
Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, Toà án nhân
dân huyện B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:12/2017/HSST, ngày 11 tháng
10 năm 2017 đối với bị cáo:

Thào Văn T

Sinh ngày 29 tháng 12 năm 1963.

Nơi ĐKNKTT: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 3/10; Dân tộc: Mông; Quốc tịch:
Việt nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng phái, đoàn thể: Không.

Con ông: Thào Seo D1 (đã chết) và bà: Giàng Thị V (đã chết).

Vợ là Vàng Thị S (đã chết)

Bị cáo 05 người con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2017, tạm giam từ ngày 19/5/2017. Hiện bị
cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại
phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Văn T: Bà Trần Thị Ch - Trợ giúp viên Trung
tâm trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Vắng mặt có lý do.

NHẬN THẤY

Bị cáo Thảo Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 16/5/2017 Nguyễn Văn Th và Trần Văn D đến nhà Thảo Văn T mua ma túy để sử dụng, khi đến nhà thấy T đang ở nhà, D bảo “ Bán cho em 01 phân ma túy”, T trả lời “01 phân là 400.000đ” (*Bốn trăm nghìn*) Th lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) và D lấy 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (*Một trăm nghìn*) đưa cho T. T cầm tiền cất vào túi áo phía dưới bên phải đang mặc và lấy ma túy từ túi áo phía dưới bên trái đang mặc ra dùng con dao để trên mặt bàn rồi cắt ma túy bán cho D và Th, số còn lại T cất vào túi, sau đó Th và D tự chia số ma túy vừa mua của T thành hai phần, Th cất phần ma túy của mình vào túi quần đang mặc, D lấy một ít ma túy ra sử dụng số còn lại cất vào túi quần bên phải của mình. Khi T và D đang sử dụng ma túy thì Công an huyện B bắt quả tang thu giữ trong túi quần bên phải D đang mặc 01 gói giấy nhỏ bên trong có chất bột khô màu trắng vón cục, D khai là Hê rô in vừa mua của Thảo Văn T để sử dụng. Khám trên người Nguyễn Văn Th thu giữ trong túi quần đang mặc 01 gói giấy nhỏ bên trong có chất bột khô màu trắng vón cục, Th khai là Hê rô in vừa mua của Thảo Văn T, Thảo Văn T tự giác lấy trong túi áo phía dưới bên phải của mình ra 400.000đ (*Bốn trăm nghìn*) và túi áo bên trái phía dưới 01 gói ni lon nhỏ bên trong có chất bột khô màu trắng vón cục, T khai là tiền vừa bán ma túy cho Th, D và Hê rô in giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nhà Thảo Văn T phát hiện thu giữ 04 gói giấy, trong các gói giấy đó đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục T khai là Hê rô in. Ngoài ra còn phát hiện thu giữ trong nhà T 01 cân điện tử, 01 đoạn dây hình trụ, 04 ống kim loại màu bạc, 01 khối kim loại hình trụ (T khai là lựu đạn, kíp nổ, dây cháy chậm), 03 viên đạn và 44.610.000đ (*Bốn bốn triệu sáu trăm mười nghìn*).

Tại Bản kết luận giám định số 110/GĐMT ngày 17/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định:

+ 01 gói chứa chất bột khô màu trắng vón cục thu trên người Nguyễn Văn Th (bì số 1) gửi giám định là Hê rô in có trọng lượng 0,04 gam (*Không thấy không bốn*).

+ 01 gói chứa chất bột khô màu trắng vón cục thu trên người Trần Văn D (bì số 2) gửi giám định là Hê rô in có trọng lượng 0,03 gam (*Không thấy không ba*).

+ 01 gói chứa chất bột khô màu trắng vón cục thu trên người Thảo Văn T (bì số 3) gửi giám định là Hê rô in có trọng lượng 0,62 gam (*Không thấy sáu hai*).

+ 04 gói chứa chất bột khô màu trắng vón cục khám xét thu ở giường của Thảo Văn T (bì số 4) gửi giám định là Hê rô in có trọng lượng 0,21 gam (*Không thấy hai một gam*).

Tại bản kết luận giám định số 2501/C54(P3) ngày 26/5/2017 của Viện khoa học hình sự kết luận 03 viên đạn gửi giám định là đạn (vũ khí) quân dụng hiện tại đạn còn sử dụng để bắn được.

Tại bản kết luận giám định số 2499/C54(P) ngày 26/5/2017 của Viện khoa học hình sự kết luận 01 khối kim loại hình trụ là Lựu đạn chày thuộc nhóm vũ khí quân

dụng. 04 ống kim loại màu bạc là kíp nổ có tác dụng kích nổ. 01 đoạn dây hình trụ là dây cháy chậm có tác dụng dẫn lửa gây nổ kíp nổ.

Quá trình điều tra Thào Văn T khai nhận tính đến ngày 16/5/2017 đã bán cho Nguyễn Văn Th03 lần ma túy với số tiền 400.000đ (*Bốn trăm ngàn*) và bán cho Trần Văn D 04 lần ma túy với số tiền 500.000đ (*Năm trăm ngàn*).

Mở rộng điều tra Thào Văn T khai mua số ma túy trên của Hằng Seo Q sinh năm 1995 trú tại thôn 2, xã O, huyện M. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Q về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ của Q 01 cân điện tử, 01 gói ni lon màu xanh bên trong có chất bột khô màu trắng vón cục, Q khai là Hê rô in.

Tại Bản kết luận giám định số 111/GĐMT ngày 18/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Gói chất bột khô màu trắng thu trên người Hằng Seo Q gửi giám định là Hê rô in có trọng lượng 82,67 gam (*Tám hai phẩy sáu bảy*).

Ngày 07/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện B ra quyết định số 03 chuyển hồ sơ vụ án để điều tra theo thẩm quyền. Đến ngày 31/7/2017 thì Hằng Seo Q chết do bệnh nhồi máu cơ tim cấp, ngày 03/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 04. Ngày 07/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai ra quyết định chuyển vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B.

Bản cáo trạng số:12/KSĐT-MT ngày 09/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố Thào Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 điều 194 và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 230 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thào Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng":

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, q, r khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự: Xử phạt Thào Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều Bộ luật hình sự: Xử phạt Thào Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Thào Văn T phải chấp hành chung cho cả 2 tội là 06 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền do bị cáo phạm tội mà có, truy thu 500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; Tịch thu tiêu huỷ số ma túy của bị cáo Thào Văn T và số ma túy thu được của Hằng Seo Q; Tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di động; Tịch thu sung quỹ 02 Cân tiểu ly; Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Văn T vắng mặt tại phiên toà nhưng đã gửi bài bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, q khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự: Xử phạt Thào Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt Thào Văn T 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Miễn áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo Thào Văn T.

Sau khi xem xét, kiểm tra những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua việc xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo, ý kiến của người bào chữa.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thào Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai rằng:

Đối với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 16/5/2017 bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,07gam (*Không thấy không báy*) Hêrôin cho Nguyễn Văn Th và Trần Văn D với số tiền là 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn*) tại nhà thì bị phát hiện và bắt quả tang. Đồng thời bị cáo đã tự nguyện lấy trong túi áo bên trái phía dưới giao nộp 01 gói ni lon nhỏ bên trong có chất bột khô màu trắng vón cục là Hê rô in có trọng lượng 0,62 gam (*Không thấy sáu hai*). Khám xét nơi ở của T đã thu giữ 04 gói chứa chất bột khô màu trắng vón cục là Hê rô in có trọng lượng 0,21 gam (*Không thấy hai một*). Ngoài lần bị bắt quả tang, trước đó bị cáo còn bán cho Nguyễn Văn Th 02 lần ma túy với số tiền 200.000đồng (*Hai trăm nghìn*) và bán cho Trần Văn D 03 lần ma túy với số tiền là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn*). Nguồn gốc số ma túy bán cho Th và D là do bị cáo mua của Hằng Seo Q nhiều lần trước để sử dụng, khi Th và D đến mua thì bị cáo đã bán lại.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”: Năm 2003 sau khi bố đẻ của T là Thào Seo D1 chết có để lại 01 quả lựu đạn chày, 03 viên đạn, 04 kíp nổ, 01 đoạn dây cháy chậm, bị cáo biết nhưng không giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền quản lý.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt quả tang, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Thào Văn T là người đạt độ tuổi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do nghiện ma túy và hám lời bất chính, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời, sau khi bố bị cáo chết có để lại một số vũ khí quân dụng bị cáo biết nhưng vẫn giữ lại trong nhà. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Thào Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự trị an ở địa phương, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, đạo đức, lối sống của người nghiện mà còn ảnh hưởng, liên quan đến nhiều tệ nạn xã hội khác. Pháp luật qui định mức hình phạt rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm về ma túy, năm 2009 bản thân bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Thanh Hoá xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tuyên phạt 01 năm 04 tháng 23 ngày tù nhưng cho hưởng án treo, mặc dù đã được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn nhiều lần mua ma túy của Hằng Seo Q để dùng và bán nhiều lần cho D và Th. Do vậy, cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời là bài học cảnh tỉnh cho những ai có biểu hiện coi thường pháp luật lao vào con đường sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy.

Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 16/5/2017 bị cáo đã chủ động khai ra hành vi phạm tội trước đó (Khai ra hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn Th; Trần Văn D nhiều lần trước đó; hành vi mua ma túy với Hằng Seo Q). Do vậy, cần cho bị cáo Thào Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm p; q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính Điều luật còn qui định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, kinh tế khó khăn, tài sản không có giá trị lớn nên chỉ áp dụng ở mức khởi điểm.

Đối với tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là rất nguy hiểm, bản thân bị cáo có thời gian dài làm Trưởng thôn đã cùng với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân giao nộp vũ khí, nhưng bị cáo lại không thực hiện việc giao nộp số vũ khí được cất giấu trong nhà cho cơ quan có thẩm quyền. Do vậy, cần xét xử nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo Thào Văn T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Hành vi tàng trữ 04 kíp nổ, 01 đoạn dây cháy chậm của Thào Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã xử phạt hành chính đối với Thào Văn T 3.000.000 đồng (*Ba triệu*) theo điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định 167 ngày

12/11/2013 là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Trần Văn D mua 0,03 gam ma túy, Nguyễn Văn Th mua 0,04 gam Hê rô in của Thảo Văn T không đủ để xử lý hình sự. Quá trình điều tra xác minh tại xã N, huyện B không có người tên là D và Th như các đối tượng đã khai, vì vậy Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Sau khi mua Ma túy của Thảo Văn T, Trần Văn D không hỏi thuê hoặc mượn nhà của T để sử dụng ma túy. Do đó, không cấu thành tội chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy theo điều 198 Bộ luật hình sự.

Đối với Hằng Seo Q là người đã bán ma túy cho Thảo Văn T nay Q đã chết và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đình chỉ điều tra đối với Hằng Seo Q. Hội đồng xét xử thấy đúng với qui định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô BKS 24B1-600.34; 01 Giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 02 đăng ký xe mô tô xét thấy không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho gia đình Hằng Seo Q.

+ Số tiền 44.610.000 đồng quá trình điều tra xác định số tiền đó của Lù Thị Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại Lù Thị Đ.

+ Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của Thảo Văn T, Hằng Seo Q và các đối tượng có tổng trọng lượng là 83,57 gam trích mẫu giám định 1,48 gam còn lại 82,09 gam đựng trong phong bì được niêm phong theo quy định. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu để tiêu hủy.

+ 02 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen và KECHAODA màu đen và 02 cân điện tử. Đây là phương tiện mà bị cáo dùng liên lạc với Hằng Seo Q để mua bán trái phép chất ma túy, xét thấy vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn) do Thảo Văn T tự nguyện giao nộp hiện đang được gửi tại Tài khoản số: 394901053629 của Công an huyện B. Đây là số tiền do Thảo Văn T phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

+ Truy thu 500.000 đồng là số tiền bị cáo phạm tội mà có do bán ma túy cho D và Th.

+ 01 con dao màu đen dài 23 cm. Cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 quả lựu đạn chày, 03 viên đạn, 04 kíp nổ, 01 đoạn dây cháy chậm. Cần giao cho Kho K10 thuộc Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai quản lý và xử lý theo qui định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Thảo Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Thào Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Văn T 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Văn T 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” .

Áp dụng khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Thào Văn T phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 16 tháng 5 năm 2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự phạt Thào Văn Toả 5.000.000 đồng (Năm triệu) xung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định thi hành, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn) của Thào Văn T do phạm tội mà có hiện đang được gửi tại Tài khoản số: 394901053629 của Công an huyện B tại Kho bạc nhà nước huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Truy thu 500.000 đồng là số tiền bị cáo phạm tội mà có do bán ma túy cho D và Th.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen bên trong có 01 sim VIETTEL; 01 sim VINAPHONE và KECHAODA màu đen bên trong lắp 01 sim VINAPHONE.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao màu đen dài 23 cm.

- Tịch thu tiêu hủy 82,09 gam Hê rô in đựng trong 02 phong bì được niêm phong theo quy định. Cụ thể:

+/- 01 phong bì mặt trước có ghi Công an tỉnh Lào Cai, Phòng kỹ thuật hình sự và có dòng chữ vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Thào Văn T; Nguyễn Văn Th; Trần Văn D có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện (thu giữ) ngày 16/5/2017 tại Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai. Mặt sau có 04 dấu tròn đỏ của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, họ tên, chữ ký của Lục Đức D2 và Đoàn Tuấn Th1.

+/ 01 phong bì mặt trước có ghi Công an tỉnh Lào Cai, Phòng kỹ thuật hình sự và có dòng chữ vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Hằng Seo Quảng có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện (thu giữ) ngày 16/5/2017 tại Thôn 3, xã S1, huyện M, tỉnh Lào Cai. Mặt sau có 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, họ tên, chữ ký của Lục Đức D2 và Đoàn Tuấn Th1.

(Toàn bộ số vật chứng trên theo Biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 10.10.2017).

- Giao Kho K10 thuộc Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai quản lý và sử lý theo qui định của pháp luật đối với: 01 quả lựu đạn chày, 03 viên đạn, 04 kíp nổ, 01 đoạn dây cháy chậm hiện đang được bảo quản tại Kho K10 thuộc Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai.

3. Về nghĩa vụ chịu án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Thào Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh; huyện;
- CABH;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Phòng kỹ thuật, BCHQS tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS, TA, THS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Hưng